TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 203/2024/HS - ST Ngày 10 - 7 - 2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Cường.

2. Ông Lò Văn Chung.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Lầu Bá Khải - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 186/2024/HSST ngày 04 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 196/2024/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn X** - Sinh năm 1985; Nơi cư trú: Bản T, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lò Văn Q và con bà Lò Thị Đ; Bị cáo có vợ là Lò Thị T1 và có 02 con (con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2007); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, tại bản án số 105/2008/HSST ngày 10/6/2008.

+ Bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tại bản án số 37/2012/HSST ngày 05/01/2012.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 02/3/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Lò Văn M1, sinh năm 2005. Nơi cư trú: Bản T, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 02/3/2024 tổ công tác Công an xã N làm nhiệm vụ tại bản B1, xã N, huyện M phát hiện Lò Văn X có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại túi áo ngực bên trái của X 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa 04 viên nén màu hồng và chất bột liên kết màu trắng (X khai nhận là Hồng phiến và Heroine). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng. Ngoài ra, còn tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG và 01 xe mô tô có BKS 14Z1 - 438.02.

Ngày 02/3/2024, tại Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định đối với vật chứng nghi là ma túy thu giữ của X, kết quả: 04 viên nén màu hồng thu giữ của X có khối lượng 0,37 gam, trích 02 viên có khối lượng 0,18 gam làm mẫu giám định ký hiệu D1, vật chứng còn lại 02 viên có khối lượng 0,19 gam ký hiệu L; Số chất bột liên kết màu trắng thu giữ của X có tổng khối lượng 0,15 gam, đã sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu D2.

Kết luận giám định số 620/KL-KTHS ngày 05/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

"*+ Mẫu gửi giám định ký hiệu D1 gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,18 gam;*

+ Mẫu gửi giám định ký hiệu D2 gửi giám định là ma túy; Loại Heroine; có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,15 gam.

+ Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,37 gam loại Methamphetamine và 0,15 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất".

Quá trình điều tra Lò Văn X khai nhận*:* Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 02/3/2024 Lò Văn X điều khiển xe mô tô có BKS 14Z1 - 438.02 của con trai và mang theo số tiền 200.000đ đi từ nhà lên bản P1, xã N để tìm mua ma túy sử dụng, khi đến nơi X gặp một người đàn ông dân tộc Mông không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở ven đường, X đến gần và hỏi mua được 01 gói ma túy gồm Heroine và Hồng phiến của người đàn ông này với số tiền là 200.000đ. Mua được ma túy X cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe về nhà, trên đường về khi đi được khoảng 200m thì X dừng lại rồi lấy một ít Heroine ra sử dụng, số ma túy còn lại cất giấu vào túi áo ngực bên trái đang mặc và tiếp tục điều khiển xe đi về

nhà, khi về đến khu vực bản B1, xã N thì bị tổ công tác công an xã N làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 130/CT-VKSSM ngày 03 tháng 6 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lò Văn X về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn X từ 02 năm - 02 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định cùng 01 mảnh nilon màu hồng, 01 phong bì thư niêm phong ban đầu đã bóc mở; Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan 01 chiếc xe mô tô có BKS 14Z1 - 438.02. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Anh là con trai của bị cáo X, chiếc xe có BKS 14Z1 - 438.02 thu giữ trong vụ án là tài sản của anh mua năm 2021 tại cửa hàng bán xe máy cũ ở tỉnh Quảng Ninh nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ, khi bị cáo sử dụng xe vào việc đi mua ma túy anh không hay biết. Nay anh đề nghị được xin lại chiếc xe để làm tiện đi lại.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 09 giờ 10 phút, ngày 02/3/2024 đối với Lò Văn X cùng vật chứng bị thu giữ là 01 gói lilon màu hồng bên trong có chứa 04 viên nén màu hồng và chất bột liên kết màu trắng. Kết luận giám định số 620/KL-KTHS ngày 05/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là ma túy: *"... Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,37 gam loại Methamphetamine và 0,15 gam loại Heroine (Heroin)"*.

- Lời khai bị cáo về việc đã thường xuyên sử dụng ma tuý nên ngày 02/3/2024 đã mua được ma túy của một người không quen biết với số tiền là 200.000 đồng để tàng trữ nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 02/3/2024 khi bị cáo đang có hành vi tàng trữ 0,15 gam ma túy loại Heroine và 0,37 gam ma túy loại Methamphetamine (Tổng khối lượng hai chất là 0,52 gam) mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ "01 năm đến 05 năm tù".

Như vậy, nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đối với bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân rất xấu, đã từng bị kết án nhiều lần, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để giáo dục bản thân trở thành người lượng thiện mà vẫn thực hiện hành vi phạm tội mới, cho thấy ý thức chấp hành pháp luật kém và tính khó giáo dục cải tạo của bị cáo.

[4] Về tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm để thỏa mãn cơn nghiện ma túy của bản thân, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và khối lượng ma túy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Số ma túy còn lại sau khi đã trừ đi mẫu gửi giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành cùng 01 mảnh nilon màu hồng, 01 phong bì thư niêm phong ban đầu đã bóc mở là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc mô tô có biển kiểm soát 14Z1- 438.02 xác định được là tài sản hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn M1, khi bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội anh M1 không biết và có đề nghị HĐXX xem xét trả lại xe nên cần chấp nhận; đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, tài sản hợp pháp của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là đúng quy định.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về người đàn ông bị cáo khai là người đã bán ma túy, bị cáo khai không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không mở rộng điều tra vụ án là có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lò Văn X phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn X 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/3/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 0,19 gam Methamphetamine được đựng trong 01 túi nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 phong bì thư niêm phong ban đầu đã bóc mở. Tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 0003890.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Lò Văn M1: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave, có BKS 14Z1 - 438.02.

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 125/QĐ – VKS ngày 03/6/2024 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/6/2024 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/7/2024).

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Người có QL,VNLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Nhung